

Số: /QĐ-SXD-HTKT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự toán kinh phí cung cấp dịch vụ sự nghiệp công Công tác Quản lý, bảo trì hệ thống chiếu sáng đô thị thuộc địa bàn phường Đông Hưng Thuận, phường Trung Mỹ Tây, phường Tân Thới Hiệp, phường Thới An, phường An Phú Đông, phường An Lạc, phường Bình Tân, phường Tân Tạo, phường Bình Trị Đông, phường Bình Hưng Hòa, phường Hạnh Thông, phường An Nhơn, phường Gò Vấp, phường An Hội Đông, phường Thông Tây Hội, phường An Hội Tây, xã Củ Chi, xã Tân An Hội, xã Thái Mỹ, xã An Nhơn Tây, xã Nhuận Đức, xã Phú Hòa Đông, xã Bình Mỹ, xã Đông Thạnh, xã Hóc Môn, xã Xuân Thới Sơn, xã Bà Điểm

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 1801/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về Quản lý chiếu sáng đô thị;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2024/TT-BXD ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định và quản lý chi phí dịch vụ sự nghiệp công chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-BXD ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Bộ Xây dựng ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ chiếu sáng đô thị;

Căn cứ Quyết định số 3025/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố định mức dự toán công tác bảo dưỡng, duy trì một số lĩnh vực dịch vụ công ích trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về công tác quản lý, vận hành và bảo trì các công trình thuộc lĩnh vực chuyên ngành được phân cấp cho Sở Giao thông vận tải quản lý trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 10/03/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố đơn giá duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị và đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương để xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công của lao động trực tiếp sản xuất trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công;

Căn cứ Quyết định 1053/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương để xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công của lao động trực tiếp sản xuất trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện trên địa bàn Thành phố từ ngày 01 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về phân công, phân cấp quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật (thoát nước, chiếu sáng, công viên, cây xanh) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền và giao thực hiện một số nội dung trong công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực giao thông vận tải;

Căn cứ Công văn số 696/UBND-ĐT ngày 27 tháng 01 năm 2026 về thực hiện giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật (thoát nước, chiếu sáng đô thị, công viên, cây xanh) trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Công văn số 6070/UBND-ĐT ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tỷ lệ (%) chi phí chung trong công tác lập dự toán, thanh quyết toán đối với các dịch vụ sản phẩm công ích do Sở Giao thông vận tải quản lý;

Căn cứ Công văn số 353/UBND-ĐT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về áp dụng định mức, đơn giá, định mức tỷ lệ chi phí quản lý chung, định mức tỷ lệ thu nhập chịu thuế tính trước và hệ số điều chỉnh tiền lương tăng thêm trong chi phí dịch vụ sự nghiệp công thoát nước đô thị, chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1491/QĐ-SXD-KT&VLXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Xây dựng về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2308/QĐ-SXD-TC ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Sở Xây dựng về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-SXD-TC ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Sở Xây dựng về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (Điều chỉnh lần 1);

Căn cứ Quyết định số 254B/QĐ-SXD-HTKT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Sở Xây dựng về phê duyệt Kế hoạch bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật năm 2026 do Trung tâm Quản lý Hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 776/QĐ-SXD-TC ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Sở Xây dựng về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (Điều chỉnh lần 2);

Căn cứ Hướng dẫn số 16692/HD-SXD-HTKT ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Sở Xây dựng về thực hiện một số nội dung về công tác quản lý, vận hành, chăm sóc và bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị, thoát nước đô thị và công viên cây xanh;

Căn cứ Công văn số 6052/SXD-HTKT ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Sở Xây dựng về việc hướng dẫn quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 272/SXD-TC ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Sở Xây dựng về việc điều chỉnh thuế giá trị gia tăng lĩnh vực chiếu sáng công cộng và công viên, cây xanh;

Căn cứ Công văn số 738/STC-QLNS ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Sở Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm giai đoạn 2026-2028;

Căn cứ Công văn số 12278/SXD-TC ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Sở Xây dựng về thông báo kiểm tra chi ngân sách và dự kiến số chi ngân sách năm 2026-2028;

Căn cứ Quyết định số 824/QĐ-SXD-TCCB ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Sở Xây dựng về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Giám đốc Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1114/QĐ-SXD-HTKT ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Sở Xây dựng về giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật (thoát nước đô thị, chiếu sáng đô thị và công viên, cây xanh) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (không bao gồm khối lượng hạ tầng kỹ thuật trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế);

Xét Tờ trình số 2106/TTr-TTGTHTKT ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Trung tâm Quản lý Giao thông và Hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt dự toán kinh phí cung cấp dịch vụ sự nghiệp công Công tác Quản lý, bảo

trì hệ thống chiếu sáng đô thị thuộc địa bàn phường Đông Hưng Thuận, phường Trung Mỹ Tây, phường Tân Thới Hiệp, phường Thới An, phường An Phú Đông, phường An Lạc, phường Bình Tân, phường Tân Tạo, phường Bình Trị Đông, phường Bình Hưng Hòa, phường Hạnh Thông, phường An Nhơn, phường Gò Vấp, phường An Hội Đông, phường Thông Tây Hội, phường An Hội Tây, xã Củ Chi, xã Tân An Hội, xã Thái Mỹ, xã An Nhơn Tây, xã Nhuận Đức, xã Phú Hòa Đông, xã Bình Mỹ, xã Đông Thạnh, xã Hóc Môn, xã Xuân Thới Sơn, xã Bà Điểm;

Theo đề nghị của Phòng Hạ tầng kỹ thuật tại Báo cáo thẩm định số 1168/BCTĐ-HTKT ngày 15 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí cung cấp dịch vụ sự nghiệp công Công tác Quản lý, bảo trì hệ thống chiếu sáng đô thị thuộc địa bàn phường Đông Hưng Thuận, phường Trung Mỹ Tây, phường Tân Thới Hiệp, phường Thới An, phường An Phú Đông, phường An Lạc, phường Bình Tân, phường Tân Tạo, phường Bình Trị Đông, phường Bình Hưng Hòa, phường Hạnh Thông, phường An Nhơn, phường Gò Vấp, phường An Hội Đông, phường Thông Tây Hội, phường An Hội Tây, xã Củ Chi, xã Tân An Hội, xã Thái Mỹ, xã An Nhơn Tây, xã Nhuận Đức, xã Phú Hòa Đông, xã Bình Mỹ, xã Đông Thạnh, xã Hóc Môn, xã Xuân Thới Sơn, xã Bà Điểm như sau:

1. Tên dịch vụ sự nghiệp công: Công tác Quản lý, bảo trì hệ thống chiếu sáng đô thị thuộc địa bàn phường Đông Hưng Thuận, phường Trung Mỹ Tây, phường Tân Thới Hiệp, phường Thới An, phường An Phú Đông, phường An Lạc, phường Bình Tân, phường Tân Tạo, phường Bình Trị Đông, phường Bình Hưng Hòa, phường Hạnh Thông, phường An Nhơn, phường Gò Vấp, phường An Hội Đông, phường Thông Tây Hội, phường An Hội Tây, xã Củ Chi, xã Tân An Hội, xã Thái Mỹ, xã An Nhơn Tây, xã Nhuận Đức, xã Phú Hòa Đông, xã Bình Mỹ, xã Đông Thạnh, xã Hóc Môn, xã Xuân Thới Sơn, xã Bà Điểm.

2. Địa điểm: phường Đông Hưng Thuận, phường Trung Mỹ Tây, phường Tân Thới Hiệp, phường Thới An, phường An Phú Đông, phường An Lạc, phường Bình Tân, phường Tân Tạo, phường Bình Trị Đông, phường Bình Hưng Hòa, phường Hạnh Thông, phường An Nhơn, phường Gò Vấp, phường An Hội Đông, phường Thông Tây Hội, phường An Hội Tây, xã Củ Chi, xã Tân An Hội, xã Thái Mỹ, xã An Nhơn Tây, xã Nhuận Đức, xã Phú Hòa Đông, xã Bình Mỹ, xã Đông Thạnh, xã Hóc Môn, xã Xuân Thới Sơn, xã Bà Điểm.

3. Chủ đầu tư: Trung tâm Quản lý Giao thông và Hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước - Chi thường xuyên sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Kiến thiết thị chính - Duy tu, sửa chữa công trình chiếu sáng).

5. Đơn vị lập dự toán: Trung tâm Quản lý Giao thông và Hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Thời gian thực hiện: 03 năm (từ ngày 01/7/2026 đến ngày 30/6/2029).

7. Quy mô: tổng số trạm đèn (tủ điều khiển): 3.004; tổng số bộ: 22.593 bộ.

8. Giá trị dự toán: **618.730.298.179 đồng** (Bằng chữ: Sáu trăm mười tám tỷ, bảy trăm ba mươi triệu, hai trăm chín mươi tám ngàn, một trăm bảy mươi chín đồng).

Stt	Nội dung	Giá trị dự toán (đồng)
1	Công tác Quản lý, bảo trì hệ thống chiếu sáng đô thị thuộc địa bàn phường Đông Hưng Thuận, phường Trung Mỹ Tây, phường Tân Thới Hiệp, phường Thới An, phường An Phú Đông, phường An Lạc, phường Bình Tân, phường Tân Tạo, phường Bình Trị Đông, phường Bình Hưng Hòa, phường Hạnh Thông, phường An Nhơn, phường Gò Vấp, phường An Hội Đông, phường Thông Tây Hội, phường An Hội Tây, xã Củ Chi, xã Tân An Hội, xã Thái Mỹ, xã An Nhơn Tây, xã Nhuận Đức, xã Phú Hòa Đông, xã Bình Mỹ, xã Đông Thạnh, xã Hóc Môn, xã Xuân Thới Sơn, xã Bà Điểm. <i>Trong đó:</i>	618.535.090.179
1.1	Năm 2026 (từ 01/7/2026 - 31/12/2026)	133.380.613.128
1.2	Năm 2027 (từ 01/01/2027 - 31/12/2027)	183.492.705.766
1.3	Năm 2028 (từ 01/01/2028 - 31/12/2028)	196.522.326.570
1.4	Năm 2029 (từ 01/01/2029 - 30/6/2029)	105.139.444.715
2	Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu quản lý, bảo trì	105.208.000
3	Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu xây dựng gói thầu quản lý, bảo trì	90.000.000
	Tổng cộng:	618.730.298.179

Điều 2. Trung tâm Quản lý Giao thông và Hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm:

1. Chịu trách nhiệm về pháp lý, tính chính xác, tính phù hợp của số liệu tính toán, định mức và đơn giá dự toán cung cấp dịch vụ sự nghiệp công Công tác Quản lý, bảo trì hệ thống chiếu sáng đô thị thuộc địa bàn phường Đông Hưng Thuận, phường Trung Mỹ Tây, phường Tân Thới Hiệp, phường Thới An, phường An Phú Đông, phường An Lạc, phường Bình Tân, phường Tân Tạo, phường Bình Trị Đông, phường Bình Hưng Hòa, phường Hạnh Thông, phường An Nhơn, phường Gò Vấp, phường An Hội Đông, phường Thông Tây Hội, phường An Hội Tây, xã Củ Chi, xã Tân An Hội, xã Thái Mỹ, xã An Nhơn Tây, xã Nhuận Đức, xã Phú Hòa Đông, xã Bình Mỹ, xã Đông Thạnh, xã Hóc Môn, xã Xuân Thới Sơn, xã Bà Điểm.

2. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc tiếp theo đảm bảo đúng các quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu, quản lý chi phí, quản lý ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

3. Dự toán được duyệt tại Quyết định này là cơ sở để thực hiện các bước tiếp theo, không được sử dụng trực tiếp để thanh toán, quyết toán. Việc thanh toán,

quyết toán khối lượng và các chi phí phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và các quy định hiện hành.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có phát sinh vượt phạm vi, thẩm quyền giải quyết có trách nhiệm báo cáo và đề xuất phương án xử lý về Sở Xây dựng để xem xét, hướng dẫn xử lý theo quy định.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Quản lý Giao thông và Hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Trưởng phòng Hạ tầng kỹ thuật, Trưởng phòng Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước KV II;
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Trung tâm QLGT và HTKT;
- Phòng Tài chính;
- Lưu: VT, HTKT, ĐIH-TTK.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Ngọc Linh